

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực Địa chất và Khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2170/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực Địa chất và Khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 3242/STNMT-TN ngày 14 tháng 9 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 17 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực Địa chất và Khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để thiết lập quy trình điện tử giải quyết TTHC trên phần mềm Hệ thống xử lý một cửa tập trung tỉnh Thừa Thiên Huế. *(Phụ lục Quy trình kèm theo)*

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2010/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế Ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Địa chất và Khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông (phối hợp);
- Công TTĐT, TTPVHCC;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Quý Phương

Phụ lục

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG LĨNH VỰC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2278 /QĐ-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên Quy trình	Mã số TTHC	Quyết định công bố Danh mục TTHC
1.	Cấp, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản; cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình	1.004446	Quyết định số 2170/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực Địa chất và Khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế
2.	Đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình (đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chỉ được sử dụng cho xây dựng công trình đó) bao gồm cả đăng ký khối lượng cát, sỏi thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch	1.004132	
3.	Chấp thuận tiến hành khảo sát thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản	1.004083	
4.	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản	1.004434	
5.	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt	1.004433	
6.	Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản	1.000778	
7.	Gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản	1.004481	
8.	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản	2.001814	
9.	Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích thăm dò khoáng sản	1.005408	
10.	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản	2.001787	

11.	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản	2.001783	
12.	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản	1.004345	
13.	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản	1.004135	
14.	Cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	2.001781	
15.	Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	1.004343	
16.	Trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	2.001777	
17.	Đóng cửa mỏ khoáng sản	1.004367	

Phần II. QUY TRÌNH NỘI BỘ

1. Cấp, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản; cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình (1.004446)

- Thời hạn giải quyết:
- + **Đối với giấy phép khai thác khoáng sản:** 35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định;
- + **Đối với Quyết định điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản:** 35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định;
- + **Đối với giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình:** 60 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
I.	Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường	Đối với giấy phép khai thác khoáng sản	240 giờ làm việc
		Đối với Quyết định điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản	240 giờ làm việc
		Đối với giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình	440 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Quản lý tài nguyên của Sở TNMT xử lý hồ sơ.	02 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết.	04 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý tài nguyên	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết: Đối với giấy phép khai thác khoáng sản.	224 giờ làm việc
		Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết: Đối với Quyết định điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản.	224 giờ làm việc
		Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết: Đối với giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình.	424 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	04 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh (<i>gồm bản điện tử và bản giấy</i>) cho Bộ phận TNTKQ tại Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ làm việc
II.	Quy trình tại UBND tỉnh		40 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho sở, ban, ngành và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	02 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 8	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	28 giờ làm việc
Bước 9	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 10	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 11	Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 12	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		Đối với giấy phép khai thác khoáng sản	280 giờ làm việc
		Đối với Quyết định điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản	280 giờ làm việc
		Đối với giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình	480 giờ làm việc

2. Đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình (đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chỉ được sử dụng cho xây dựng công trình đó) bao gồm cả đăng ký khối lượng cát, sỏi thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch (1.004132)

- Thời hạn giải quyết: Không quá **55** ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
I.	Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường		400 giờ làm việc
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Quản lý tài nguyên của Sở TNMT xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết.	16 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý tài nguyên	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	344 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	16 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC.	16 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh (<i>gồm bản điện tử và bản giấy</i>) cho Bộ phận TNTKQ tại Trung tâm PVHCC tỉnh.	04 giờ làm việc
II.	Quy trình tại UBND tỉnh		40 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho sở, ban, ngành và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	02 giờ làm việc
Bước 8	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	28 giờ làm việc
Bước 9	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ làm

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
			việc
Bước 10	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 11	Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 12	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			440 giờ làm việc

3. Chấp thuận tiến hành khảo sát thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản (1.004083)

- Thời hạn giải quyết: Không quá **10** ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
I.	Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường		56 giờ làm việc
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Quản lý tài nguyên của Sở TNMT xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết.	04 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý tài nguyên	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	28 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	08 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC.	08 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Bộ phận TNTKQ tại Trung tâm PVHCC tỉnh.	04 giờ làm việc
II.	Quy trình tại UBND tỉnh		24 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho sở, ban, ngành và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	02 giờ làm việc
Bước 8	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	12 giờ làm việc
Bước 9	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 10	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 11	Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 12	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ làm việc

4. Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản (1.004434)

- Thời hạn giải quyết: Không quá 112 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
I.	Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường		856 giờ làm việc
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Quản lý tài nguyên của Sở TNMT xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết.	16 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý tài nguyên	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	800 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	16 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC.	16 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh (<i>gồm bản điện tử và bản giấy</i>) cho Bộ phận TNTKQ tại Trung tâm PVHCC tỉnh.	04 giờ làm việc
II.	Quy trình tại UBND tỉnh		40 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho sở, ban, ngành và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	02 giờ làm việc
Bước 8	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	28 giờ làm

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
			việc
Bước 9	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 10	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 11	Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 12	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			896 giờ làm việc

5. Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt (1.004433)

- Thời hạn giải quyết: Không quá **112** ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
I.	Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường		856 giờ làm việc
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Quản lý tài nguyên của Sở TNMT xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài	Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết.	16 giờ làm

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
	nguyên		việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý tài nguyên	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	800 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	16 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC.	16 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Bộ phận TNTKQ tại Trung tâm PVHCC tỉnh.	04 giờ làm việc
II.	Quy trình tại UBND tỉnh		40 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho sở, ban, ngành và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	02 giờ làm việc
Bước 8	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	28 giờ làm việc
Bước 9	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 10	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 11	Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 12	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			896 giờ làm

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
			việc

6. Cấp giấy phép thăm dò khoáng sản (1.000778)

- Thời hạn giải quyết: Không quá 35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
I.	Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường		240 giờ làm việc
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Quản lý tài nguyên của Sở TNMT xử lý hồ sơ.	02 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết.	04 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý tài nguyên	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	224 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	04 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh (<i>gồm bản điện tử và bản giấy</i>) cho Bộ phận TNTKQ tại TT.Trung tâm PVHCC tỉnh.	02 giờ làm việc
II.	Quy trình tại UBND tỉnh		40 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho sở, ban, ngành và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	02 giờ làm việc
Bước 8	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	28 giờ làm việc
Bước 9	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 10	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 11	Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 12	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			280 giờ làm việc

7. Gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản (1.004481)

- Thời hạn giải quyết: Không quá **48** ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
I.	Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường		344 giờ làm việc
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ	04 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
	Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Quản lý tài nguyên của Sở TNMT xử lý hồ sơ.	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết.	08 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý tài nguyên	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	296 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	16 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC.	16 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh (<i>gồm bản điện tử và bản giấy</i>) cho Bộ phận TNTKQ tại Trung tâm PVHCC tỉnh.	04 giờ làm việc
II.	Quy trình tại UBND tỉnh		40 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho sở, ban, ngành và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	02 giờ làm việc
Bước 8	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	28 giờ làm việc
Bước 9	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 10	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 11	Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 12	Bộ phận TN&TKQ của Sở	- Xác nhận trên phần mềm một cửa;	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
	TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			384 giờ làm việc

8. Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản (2.001814)

- Thời hạn giải quyết: Không quá **48** ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
I.	Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường		344 giờ làm việc
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Quản lý tài nguyên của Sở TNMT xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết.	08 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý tài nguyên	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	296 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	16 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC.	16 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh (<i>gồm bản điện tử và bản giấy</i>) cho Bộ phận TNTKQ tại Trung tâm	04 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
		PVHCC tỉnh.	
II.	Quy trình tại UBND tỉnh		40 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho sở, ban, ngành và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	02 giờ làm việc
Bước 8	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	28 giờ làm việc
Bước 9	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 10	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 11	Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 12	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			384 giờ làm việc

9. Trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích thăm dò khoáng sản (1.005408)

- Thời hạn giải quyết: Không quá **48** ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
I.	Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường		344 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Quản lý tài nguyên của Sở TNMT xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết.	08 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý tài nguyên	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	296 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	16 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC.	16 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh (<i>gồm bản điện tử và bản giấy</i>) cho Bộ phận TNTKQ tại Trung tâm PVHCC tỉnh.	04 giờ làm việc
II.	Quy trình tại UBND tỉnh		40 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho sở, ban, ngành và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	02 giờ làm việc
Bước 8	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	28 giờ làm việc
Bước 9	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 10	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 11	Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 12	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			384 giờ làm việc

10. Phê duyệt trữ lượng khoáng sản (2.001787)

- Thời hạn giải quyết: Không quá **35** ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
I.	Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường		240 giờ làm việc
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Quản lý tài nguyên của Sở TNMT xử lý hồ sơ.	02 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết.	04 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý tài nguyên	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	224 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	04 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
			việc
Bước 6	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Bộ phận TNTKQ tại Trung tâm PVHCC tỉnh.	02 giờ làm việc
II.	Quy trình tại UBND tỉnh		40 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho sở, ban, ngành và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	02 giờ làm việc
Bước 8	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	28 giờ làm việc
Bước 9	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 10	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 11	Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 12	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			280 giờ làm việc

11. Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản (2.001783)

- Thời hạn giải quyết: Không quá **48** ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
I.	Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường		344 giờ làm việc
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Quản lý tài nguyên của Sở TNMT xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết.	08 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý tài nguyên	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	296 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	16 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC.	16 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh (<i>gồm bản điện tử và bản giấy</i>) cho Bộ phận TNTKQ tại Trung tâm PVHCC tỉnh.	04 giờ làm việc
II.	Quy trình tại UBND tỉnh		40 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho sở, ban, ngành và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	02 giờ làm việc
Bước 8	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	28 giờ làm việc
Bước 9	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 10	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 11	Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 12	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			384 giờ làm việc

12. Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản (1.004345)

- Thời hạn giải quyết: Không quá 48 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
I.	Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường		344 giờ làm việc
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Quản lý tài nguyên của Sở TNMT xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết.	08 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý tài nguyên	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	296 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi	16 giờ làm

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
	nguyên	trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC.	16 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Bộ phận TNTKQ tại Trung tâm PVHCC tỉnh.	04 giờ làm việc
II.	Quy trình tại UBND tỉnh		40 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho sở, ban, ngành và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	02 giờ làm việc
Bước 8	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	28 giờ làm việc
Bước 9	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 10	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 11	Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 12	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			384 giờ làm việc

- 13. Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản (1.004135)**
 - Thời hạn giải quyết: Không quá **48** ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
I.	Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường		344 giờ làm việc
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Quản lý tài nguyên của Sở TNMT xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết.	08 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý tài nguyên	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	296 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	16 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC.	16 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh (<i>gồm bản điện tử và bản giấy</i>) cho Bộ phận TNTKQ tại Trung tâm PVHCC tỉnh.	04 giờ làm việc
II.	Quy trình tại UBND tỉnh		40 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho sở, ban, ngành và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	02 giờ làm việc
Bước 8	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	28 giờ làm việc
Bước 9	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ làm

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
			việc
Bước 10	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 11	Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 12	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			384 giờ làm việc

14. Cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (2.001781)

- Thời hạn giải quyết: Không quá 33 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
I.	Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường		224 giờ làm việc
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Quản lý tài nguyên của Sở TNMT xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết.	08 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý tài nguyên	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	176 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi	16 giờ làm

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
	nguyên	trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC.	16 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Bộ phận TNTKQ tại Trung tâm PVHCC tỉnh.	04 giờ làm việc
II.	Quy trình tại UBND tỉnh		40 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho sở, ban, ngành và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	02 giờ làm việc
Bước 8	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	28 giờ làm việc
Bước 9	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 10	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 11	Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 12	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			264 giờ làm việc

15. Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (1.004343)

- Thời hạn giải quyết: Không quá **48** ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
I.	Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường		344 giờ làm việc
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Quản lý tài nguyên của Sở TNMT xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết.	08 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý tài nguyên	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	296 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	16 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC.	16 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh (<i>gồm bản điện tử và bản giấy</i>) cho Bộ phận TNTKQ tại Trung tâm PVHCC tỉnh.	04 giờ làm việc
II.	Quy trình tại UBND tỉnh		40 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho sở, ban, ngành và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	02 giờ làm việc
Bước 8	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	28 giờ làm việc
Bước 9	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ làm

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
			việc
Bước 10	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 11	Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 12	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			384 giờ làm việc

16. Trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (2.001777)

- Thời hạn giải quyết: Không quá **48** ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
I.	Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường		344 giờ làm việc
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Quản lý tài nguyên của Sở TNMT xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết.	08 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý tài nguyên	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	296 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	16 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC.	16 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Bộ phận TNTKQ tại Trung tâm PVHCC tỉnh.	04 giờ làm việc
II.	Quy trình tại UBND tỉnh		40 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho sở, ban, ngành và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	02 giờ làm việc
Bước 8	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	28 giờ làm việc
Bước 9	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 10	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 11	Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 12	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			384 giờ làm việc

17. Đóng cửa mỏ khoáng sản (1.004367)

- Thời hạn giải quyết: Không quá **123** ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
I.	Quy trình tại Sở Tài nguyên và Môi trường		944 giờ làm việc
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Quản lý tài nguyên của Sở TNMT xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết.	16 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Quản lý tài nguyên	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	888 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả	16 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC.	16 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình UBND tỉnh (<i>gồm bản điện tử và bản giấy</i>) cho Bộ phận TNTKQ tại Trung tâm PVHCC tỉnh.	04 giờ làm việc
II.	Quy trình tại UBND tỉnh		40 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho sở, ban, ngành và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	02 giờ làm việc
Bước 8	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	28 giờ làm

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
			việc
Bước 9	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 10	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 11	Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 12	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			984 giờ làm việc